TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày: 04-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hiến Cương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Lê Văn Vững**

2- Bà **Nguyễn Thị Thúy An**

- Thư ký phiên tòa:

Bà **Phạm Thị Thi –** Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa*:**

Ông **Trần Thanh Sang –** Kiểm sát viên.

Bà **Lê Thị Ngọc Lợi –** Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thụ lý số 33/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1976; HKTT và chỗ ở ấp AH, xã AB A, thị xã HN, Đồng Tháp; nghề nghiệp tài xế; trình độ văn hóa 06/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Z (đã chết) và bà Hạ Thị X, sinh năm 1945 (còn sống); có vợ tên Nguyễn Thị S, sinh năm 1991 và có 02 người con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự không; tạm giữ ngày 06/5/2018; tạm giam ngày 09/5/2018; bị cáo còn tạm giam và có mặt tại phiên tòa.

***** *Người bị hại:*

Tạ Văn T1 - sinh năm: 1990. (đã chết)

Địa chỉ: Ấp Bình Hòa B, xã Bình Trưng, huyện Châu Thành, Tiền Giang.

***** *Người đại diện thep pháp luật cho người bị hại:*

1. **Tạ Văn N** - sinh năm: 1957. (có mặt)

2. **Nguyễn Thị B** - sinh năm: 1963. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp BH B, xã BT, huyện CT, Tiền Giang.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. **Dương Văn B1** - sinh năm: 1971. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. **Nguyễn Thị Lan E** - sinh năm: 1967. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm AT, phường AT, thị xã HN, Đồng Tháp.

** Người làm chứng:*

1. **Nguyễn Văn Tấn E1** - sinh năm: 1985. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp AL, xã AB A, thị xã HN, Đồng Tháp.

2. **Nguyễn Văn R** - sinh năm: 1963. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã ĐBK, huyện X, Đồng Tháp.

3. **Võ Văn N1** - sinh năm: 1995. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã TX, huyện X, Đồng Tháp.

4. **Trần Văn Đ** - sinh năm: 1970. (vắng mặt)

5. **Nguyễn Thanh L** - sinh năm: 1988. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp AL, xã AB A, thị xã HN, Đồng Tháp.

6. **Nguyễn Thị S** - sinh năm: 1991. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp AH, xã AB A, thị xã HN, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu T là tài xế xe ô tô tải, lái xe chở cá thuê cho chủ xe là ông Dương Văn B1 từ cuối năm 2017, từ thị xã HN, Đồng Tháp đến chợ Bình Điền, thành phố Hồ Chí Minh để giao cho các bạn hàng. Khoảng 16 giờ ngày 05/5/2018, ông B1 giao xe ô tô tải biển kiểm soát 66C-041.26 cho T để chở cá đến chợ Bình Điền giao cho bạn hàng, lúc này trên xe có anh Nguyễn Văn Tấn E1 cũng là người làm thuê cho ông B1 đi cùng làm phụ xe.

Sau khi giao cá xong, đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 06/5/2018, T điều khiển xe ô tô về đến khu vực gần đầu cầu Kênh K27, tỉnh lộ 844 thuộc ấp 5B, xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười, thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 63S4-8621 do anh Tạ Văn T1 đang điều khiển cùng chiều phía trước. Khi xe ô tô của T còn cách xe mô tô của anh T1 khoảng 15m, T báo hiệu bằng cách giảm tốc độ xe, bấm còi và bấm đèn nhan xin vượt qua xe của anh T1, anh T1 điều khiển xe chạy sát mí lề bên phải, T tăng ga cho xe vượt qua xe mô tô của anh T1, thì phần đầu xe ô tô bên phải va chạm vào xe mô tô làm anh T1 và xe mô tô ngã xuống đường, bánh xe ô tô bên phải phía trước tiếp tục chạy cán qua xe mô tô và hất văng anh T1 ra giữa lộ cách lề đường bên phải 4,8m làm anh T1 tử vong tại chỗ.

Sau khi gây tai nạn, T không dừng xe lại mà tiếp tục điều khiển xe ô tô tải về bãi xe của ông B1 (địa chỉ khóm AT, phường AT, thị xã HN). Lúc này, Tấn E1 mới thức dậy xuống xe phát hiện xe bị cong cản trước và thụng cabin nên hỏi T nguyên nhân, thì T nói do va chạm giao thông. Sau đó, T điều xe đến Garage ô tô Trần Đàm của ông Trần Văn Đ (địa chỉ xã AB A, thị xã HN) kêu ông Đ sửa phần cản trước xe bị hư hỏng và cabin bị thụng. Đồng thời, T nói cho ông Đ biết là xe bị va chạm giao thông xong T bỏ đi về. Ông Đ kêu anh Nguyễn Thanh L là thợ sửa xe ô tô làm thuê cho ông Đ sửa chữa với số tiền là 500.000 đồng.

Qua công tác xác minh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười truy tìm đã phát hiện được xe ô tô tải biển kiểm soát 66C-041.26 ở Garage Trần Đàm và tiến hành mời T về làm việc để điều tra làm rõ. Quá trình điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 66C-041.26 gây tai nạn làm anh T1 tử vong.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 06/5/2018 thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn xảy ra nơi đầu dốc cầu K27 thuộc đoạn đường Võ Văn Kiệt. Mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn thông thoáng, mặt đường rộng 08m, đường hai chiều có vạch kẻ tim đường là vạch liền, mỗi bên rộng 04m. Lấy lề đường bên phải theo hướng Hậu Thạnh Tây về xã Trường Xuân làm lề chuẩn; lấy mấu cầu bên phải làm mốc chuẩn. Tâm vùng va chạm cách lề phải là 1,1m.

Biển bản khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 63S4-8621 thể hiện: Xe bị hư hỏng hoàn toàn.

Biên bản khám nghiệm xe ô tô tải biển kiểm soát 66C-041.26 thể hiện: Nắp cabin xe bị thụng ở giữa phía bên trên cản xe và biển kiểm soát trước không rõ hình dạng có kích thước 22x25x1,5cm; cản trước phía trên biển kiểm soát trước có dấu vết mất sơn có kích thước 40x5cm; biển kiểm soát trước bị cong, kính bị rạn nứt; cản trước bị vỡ phía dưới đèn sương đã được Garage ô tô sửa chữa có diện tích 30x4cm; Hoa lốp bánh trước bên trái có dấu vết xước bên trái hoa lốp, kích thước 08cm.

Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 154/TTh-TTPY ngày 06/5/2018 của Trung tâm Pháp Y thuộc Sở Y tế Đồng Tháp kết luận: Tạ Văn T1 chết do gãy cột sống cổ, thời gian tử vong dưới 24h.

Bản Kết luận giám định số 312/KL-KTHS ngày 16/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Mẫu máu thu của Tạ Văn T1, tại thời điểm giám định ngày 10/5/2018 có chứa thành phần cồn (Ethanol), nồng độ 143,9mg/100ml máu.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Tạ Văn N và bà Nguyễn Thị B là cha mẹ ruột của nạn nhân Tạ Văn T1 yêu cầu T bồi thường tổng cộng 150.000.000 đồng (gồm: Tiền chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần, tiền sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 63S4-8621). Vợ T là chị Nguyễn Thị S đã bồi thường đủ số tiền 150.000.000 đồng. Ông N, bà B có đơn xin bãi nại và đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.

Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã tạm giữ:

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 63S4-8621 và 01 (một) xe ô tô tải biển kiểm soát 66C-041.26. Xét thấy không cần thiết tạm giữ, Cơ quan điều tra đã trả cho ông Tạ Văn N xe mô tô biển kiểm soát 63S4-8621 và bà Nguyễn Thị Lan E xe ô tô tải biển kiểm soát 66C-041.26.

Tại Bản Cáo trạng số 31/CT-VKSTM ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

+ Về hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T từ 03 năm đến 04 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong.

- Bị cáo T khai: Bị cáo có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, khoảng 03 giờ 30 phút sáng ngày 06/5/2018, bị cáo điều khiển xe từ xã Hậu Thanh Tây, huyện Tân Thạnh đến xã Trường Xuân, huyện Tháp Mười. Khi đến cầu K27 thuộc ấp 5B, xã Trường Xuân thì phát hiện xe mô tô của anh T1 điều khiển phía trước cùng chiều với xe bị cáo. Bị cáo bấm còi và bấm nhan xin vượt thì anh T1 điều khiển xe sát lề phải. Bị cáo tăng ga vượt qua xe anh T1 thì phần đầu xe ô tô va chạm vào xe mô tô anh T1 gây tai nạn. Do bị cáo sợ, nên sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo không dừng lại xem thương tích của anh T1 mà chạy xe ô tô tải về bãi xe của ông B1 và đem xe ô tô tải đến Garage ô tô của ông Trần Văn Đ sửa chữa.

- Người đại diện theo pháp luật cho người bị hại ông Tạ Văn N và bà Nguyễn Thị B khai: Bị cáo điều khiển xe gây tai nạn cho con ông, bà là anh T1, hậu quả anh T1 đã chết, ông bà đã nhận số tiền bồi thường tổng cộng các khoản là 150.000.000 đồng. Tại phiên tòa ông, bà không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Lan E khai: Bị cáo là tài xế do vợ chồng bà thuê, ngày 05/5/2018 - 06/5/2018, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 66C-041.26 từ thị xã Hồng Ngự đến chợ Bình Điền, thành phố Hồ Chí Minh để giao cá cho bạn hàng. Sự việc bị cáo gây tai nạn cho

anh T1 vợ chồng bà không biết, đến khi Công an đến làm việc vợ chồng bà mới biết. Xe ô tô tải biển kiểm soát 66C-041.26 bị hư hỏng do tai nạn, bị cáo đã sửa chữa ở Garage Trần Đàm, bà không yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí sửa chữa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người đại diện theo pháp luật cho người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận: Khoảng 03 giờ 30 phút sáng ngày 06/5/2018, bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 66C - 041.26 theo hướng từ xã Hậu Thanh Tây đến xã Trường Xuân. Đến khu vực gần đầu cầu Kênh K27, tỉnh lộ 844 thuộc ấp 5B, xã Trường Xuân, thì va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 63S4 - 8621 do anh T1 điều khiển cùng chiều phía trước. Sau khi gây tai nạn, bị cáo không dừng lại cấp cứu nạn nhân mà tiếp tục điều khiển xe mô tô bỏ chạy, hậu quả tai nạn anh T1 tử vong tại chỗ.

Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 06/5/2018, phù hợp với biên bản khám nghiệm xe ô tô tải biển kiểm soát 66C - 041.26, xe mô tô biển kiểm soát 63S4 – 8621, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, bị cáo T có giấy phép lái xe nhưng đã điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 66C - 041.26, vượt xe không đảm bảo an toàn, gây tai nạn cho anh T1 dẫn đến tử vong.

[3] Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Tại khoản 2 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008 quy định:

"….Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải".

[4] Từ đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, như sau:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

……

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

…….

c) Bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp người bị nạn;"

[5] Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết và cần có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm để phòng ngừa trong toàn xã hội nói chung và tại địa phương huyện Tháp Mười nói riêng.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết *"Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện theo pháp luật cho người bị hại có đơn xin bãi nại, đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T; bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội"* để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] **Về trách nhiệm dân sự:**

Người đại diện theo pháp luật cho người bị hại Tạ Văn T1 (ông Tạ Văn N và bà Nguyễn Thị B) yêu cầu bị cáo T bồi thường tổng cộng các khoản gồm tiền chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần, tiền sửa chữa xe mô tô biển số 63S4-8621 tổng cộng là 150.000.000 đồng. Vợ bị cáo T là chị Nguyễn Thị S đã bồi thường xong. Tại phiên tòa ông N, bà B không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] **Về vật chứng**: Đã giải quyết xong.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, người đại diện theo pháp luật cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2/- Xử phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 06/5/2018.

3/- Về án phí: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện theo pháp luật cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Dương Văn B1 có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Thi).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Hiến Cương